

Bản án số: 27/2022/HNGĐ-ST

Ngày 19/5/2022

“ V/v tranh chấp ly hôn ”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN-THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Nguyễn Văn Xuất

Bà Phạm Thị Thanh

-Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thu Trang-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội: Bà Phạm Thị Loan-Kiểm sát Viên tham gia phiên tòa.

Ngày 19 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 165/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2022 về Vệc “ Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2022/QĐXX-ST ngày 22 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Chị Lê Thị Cẩm V, sinh năm 1999

Địa chỉ: Thôn Đ Đ, xã H X, huyện Hoằng Hóa, Thanh Hóa.

2.Bị đơn : Anh Lê Quang Tr, sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn L N, xã M Đ, huyện Sóc Sơn, Hà Nội.

Vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 11/3/2022 và những lời khai tiếp theo nguyên đơn là chị Lê Thị Cẩm V trình bày:

-Về hôn nhân: Chị và anh Lê Quang Tr đăng ký kết hôn ngày 20/3/2019 tại UBND xã M Đ, huyện Sóc Sơn, Hà Nội. Sau khi cưới chị về gia đình anh Tr làm dâu, vợ chồng ở chung cùng với gia đình. Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 6/2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không đồng quan điểm, anh Tr chơi bời trai gái, sống không có trách nhiệm với gia đình, vợ con, anh không đưa tiền để chị trang trải cuộc sống gia đình, tự chị phải chăm sóc, nuôi con nên dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Cuối năm 2020 chị đã phải đưa con về gia đình mẹ để chị ở vì không thể chịu đựng được cuộc sống chung với anh Tr. Vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Tr.

-Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là Lê Quang Đức B, sinh ngày 19/8/2019. Hiện cháu đang ở với chị. Ly hôn chị đề nghị xin được nuôi con và yêu cầu anh Tr cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị 2.000.000đ/tháng.

-Về tài sản, công sức, nợ và đất sản xuất nông nghiệp: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 04/4/2022 và những lời khai tiếp theo bị đơn là anh Lê Quang Tr trình bày:

-Về quan hệ hôn nhân: Anh xác nhận như chị V trình bày về thời gian, điều kiện kết hôn. Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh thường xuyên đi làm xa nhà nên chị V cho rằng anh không quan tâm đến gia đình, không có trách nhiệm gì với vợ con. Cuối năm 2020 chị V xin phép gia đình anh đưa con về nhà ngoại chơi nhưng sau đó thì chị V không quay lại gia đình anh nữa. Bản thân anh và gia đình anh đã gọi điện cho chị V nhưng chị V không về. Vợ chồng anh sống ly thân từ đó cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, chị V làm đơn xin ly hôn anh không đồng ý.

-Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là Lê Quang Đức B, sinh ngày 19/8/2019. Hiện cháu đang ở với chị V. Ly hôn do cháu đang còn nhỏ nên anh đề nghị để chị V tiếp tục nuôi con và anh có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị V 2.000.000đ/tháng.

-Về tài sản, công sức, nợ và đất sản xuất nông nghiệp: Anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

-Về Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử và nguyên đơn, bị đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

-Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 51,56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Xử:

+Về hôn nhân: Cho chị Lê Thị Cẩm V được ly hôn anh Lê Quang Tr.

+Về con chung: Giao con chung là Lê Quang Đức B cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Tr có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị V 2.00.000đ/tháng.

+Về tài sản, công sức, nợ và đất sản xuất nông nghiệp: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

+Về án phí: Chị V phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và Anh Tr chịu án phí nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn là chị Lê Thị Cẩm V có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Bị đơn là anh Lê Quang Tr đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt không rõ lý do nên căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Lê Thị Cẩm V và anh Lê Quang Tr kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 20/3/2019 tại UBND xã M Đ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Do vậy, cuộc hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 6/2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do trong cuộc sống vợ chồng sống thiếu sự quan tâm, chia sẻ với nhau, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong Việc xây dựng hạnh phúc gia đình. Tại phiên tòa hôm nay chị V, anh Tr đều vắng mặt. Tuy nhiên quá trình điều tra chị V xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị được ly hôn nhưng anh Tr không đồng ý ly hôn. Xét yêu cầu của hai anh chị, Tòa án nhận thấy anh Tr xác định anh vẫn còn tình cảm với chị V nhưng bản thân anh không đưa ra được biện pháp gì để hàn gắn mối quan hệ vợ chồng, vợ chồng sống ly thân mỗi người mỗi nơi, không ai quan tâm đến ai từ cuối năm

2020 cho đến nay. Xác minh tại gia đình cũng như chính quyền địa phương nơi anh chị chung sống được biết vợ chồng anh chị chung sống với nhau thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, gia đình đã hòa giải nhiều nhưng quan hệ vợ chồng anh chị vẫn không thay đổi. Như vậy, có thể thấy hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Tòa án thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị V, cho chị được ly hôn anh Tr là phù hợp với quy định tại Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về nuôi con chung:

Quá trình chung sống anh, chị có 01 con chung là Lê Quang Đức B, sinh ngày 19/8/2019. Hiện cháu đang ở với chị V. Quá trình điều tra anh Tr, chị V thống nhất để cháu B cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng và anh Tr có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị V là 2.000.000đ/tháng. Xét sự thỏa thuận của anh, chị là tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận này.

[3] Về tài sản, công sức, nợ và đất sản xuất nông nghiệp: Chị V, anh Tr không đề nghị giải quyết nên Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí: Chị V phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và anh Tr chịu án phí nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 28; Điều 35; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ các Điều 146, 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về hôn nhân: Chị Lê Thị Cẩm V được ly hôn anh Lê Quang Tr.

2. Về con chung: Giao con chung là Lê Quang Đức B, sinh ngày 19/8/2019 cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Tr có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị V 2.000.000đ/tháng kể từ Tháng 5/2022 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác có hiệu lực pháp luật của Tòa án.

Anh Tr được quyền thăm, chăm sóc con chung, chị V không được cản trở.

3. *Về tài sản, công sức, nợ và đất sản xuất nông nghiệp*: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

4. *Về án phí*: Chị V phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, chị được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn theo Biên lai số 0004825 ngày 25/3/2022. Anh Tr phải nộp 300.000đ án phí nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị V, anh Tr vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAHN
- VKSNDH.Sóc Sơn.
- Chi cục THADS H.Sóc Sơn.
- UBND xã M Đ.
- Các đương sự.
- Lưu HS,VP

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hằng